| | |
|---|---|
| **TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN ĐỐNG ĐA**<br>**THÀNH PHỐ HÀ NỘI** | **CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**<br>**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc** |

Bản án số: 351/2023/HNGĐ-ST
Ngày: 25-4-2023
V/v tranh chấp: Ly hôn

# NHÂN DANH
# NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

## TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN ĐỐNG ĐA, THÀNH PHỐ HÀ NỘI

- ***Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:***

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa*: Bà **Vũ Lệ Quyên**.

*Các Hội thẩm nhân dân*: 1. Bà ***Lê Thanh Ngọc,***

2. Ông ***Nguyễn Phú Bình***.

- ***Thư ký phiên tòa***: Bà ***Nguyễn Thị Quỳnh Nga*** - Thư ký Tòa án nhân dân quận Đống Đa, thành phố Hà Nội.

- ***Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Đống Đa, thành phố Hà Nội*** *tham gia phiên tòa***:** Bà ***Nguyễn Thị Yến*** - Kiểm sát viên.

Trong ngày 25 tháng 4 năm 2023, tại trụ sở Tòa án nhân dân quận Đống Đa, thành phố Hà Nội xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số 98/2023/TLST-HNGĐ ngày 15/02/2023 về tranh chấp "Ly hôn" theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 77/2023/QĐXXST-HNGĐ ngày 04 tháng 4 năm 2023, giữa các đương sự:

- Nguyên đơn: Chị **Phan Thị Kim O** - sinh năm 1996; Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: phường H, quận Đ, thành phố Hà Nội; Cư trú tại: đường T, phường K, quận Đ, thành phố Hà Nội (có mặt tại phiên toà);

- Bị đơn: Anh **Nguyễn Đình H** - sinh năm 1992; Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: phường H, quận Đ, thành phố Hà Nội; Cư trú tại: đường T, phường K, quận Đ, thành phố Hà Nội (có mặt tại phiên toà).

## NỘI DUNG VỤ ÁN:

Tại Đơn khởi kiện đề ngày 01/02/2023 và các văn bản trình bày tại Tòa, nguyên đơn - chị Phan Thị Kim O trình bày:

Chị và anh Nguyễn Đình H kết hôn tự nguyện, có đăng ký kết hôn ngày 08/10/2019 tại Ủy ban nhân dân xã Đ, thị xã S, thành phố Hà Nội.

Ngay từ thời gian đầu chung sống, vợ chồng đã phát sinh mâu thuẫn. Nguyên nhân mâu thuẫn do anh H ham chơi, nhiều lần sau khi vợ chồng cãi nhau thì anh H lại bỏ đi nhiều ngày mới về, ngoài ra mâu thuẫn còn do vợ chồng bất đồng quan điểm

sống và không hợp tính cách. Anh chị thường xuyên cãi cọ, có những lời lẽ thiếu tôn trọng, xúc phạm nhau và đã từng xảy ra hai lần đánh nhau vào tháng 3/2022 và tháng 02/2023, chị không đi khám thương nhưng lần đánh nhau thứ hai chị bị anh H bóp cổ, bóp mồm, đấm tím mắt và chị có làm đơn trình báo gửi đến cơ quan anh H nhưng không được giải quyết. Vợ chồng chị từng có thời gian sống ly thân mỗi người mỗi nơi từ tháng 3/2022 đến cuối tháng 6/2022, trong thời gian này chị phát hiện anh H có nhiều tin nhắn Zalo bí mật có cài mật khẩu và nhiều lần cHển tiền cho một cô gái làm nghề mát xa tẩm quất là Nguyễn Thị Y – sinh năm 1993 khiến anh chị nhiều lần xảy ra xung đột.

Nay chị xác định tình cảm vợ chồng không còn, mâu thuẫn đã thực sự trầm trọng, bản thân chị thấy quá mệt mỏi trong cuộc hôn nhân này nên chị cương quyết xin ly hôn anh H trong mọi trường hợp.

- Con chung: Chị O xác nhận vợ chồng có 01 con chung là cháu Nguyễn Đình K (nam), sinh ngày 23/3/2020. Chị xin nuôi con vì cháu còn nhỏ, hàng ngày chị là người thường xuyên chăm sóc, nuôi dưỡng, đưa đón con đi học do anh H phải đi làm từ sáng sớm đến tối muộn mới về. Chị kinh doanh tự do (kinh doanh online tại nhà), công việc ổn định và có nhiều thời gian nuôi dạy con hơn anh H. Chị không đồng ý cho anh H nuôi con vì tính tình anh H nóng nảy nên hay đánh con. Chị yêu cầu anh H cấp dưỡng nuôi con 3.000.000 đồng/tháng. Trong trường hợp anh H được nuôi con, chị tự nguyện cấp dưỡng nuôi con 3.000.000 đồng/tháng.

- Tài sản chung (động sản, bất động sản): Chị O xác nhận vợ chồng không có tài sản chung, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về nợ: Chị và anh H không có khoản nợ nào chung (không vay nợ ai và không cho ai vay nợ) nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Bị đơn – anh Nguyễn Đình H trình bày:

Anh đồng ý với lời trình bày của chị O về quá trình kết hôn của vợ chồng.

Theo anh, vợ chồng chung sống hạnh phúc khoảng 01 năm sau khi kết hôn thì phát sinh mâu thuẫn tuy nhiên chỉ là những mâu thuẫn nhỏ nhặt trong đời sống như tranh cãi nhau về vấn đề gì đó mà vợ chồng không có tiếng nói chung hoặc xuất phát từ những lời lẽ thiếu tôn trọng của cả hai bên dành cho nhau. Chị O thường xuyên không đồng ý cho anh đi đâu và giao tiếp với ai. Tuy nhiên, nhiều lần vì công việc và vì sự vô lý của chị O nên anh vẫn đi và do vợ chồng quá căng thẳng nên anh đi khỏi nhà mấy ngày để tránh việc vợ chồng tiếp tục cãi vã. Bất kể có mâu thuẫn gì xảy ra giữa hai vợ chồng thì chị O đều gọi điện cho bố mẹ anh và nhiều người khác xung quanh như chú ruột anh, bạn bè của vợ chồng và thậm chí cả hàng xóm của anh. Đây là sự thiếu tôn trọng của chị O đối với anh, làm mất uy tín của anh nhưng anh vẫn

phải chịu đựng. Anh xác định có 02 lần vợ chồng xảy ra va chạm vào tháng 3/2022 và tháng 2/2023 nhưng anh không đánh đấm mà chỉ giữ chân tay chị O để tránh việc anh bị chị O cào cấu và anh có bịt miệng chị O do chị có những lời lẽ xúc phạm thậm tệ dành cho anh. Anh có gọi điện cho bố của chị O xin phép trả lại con gái cho ông bà do chị O hỗn láo quá nên anh không thể chịu đựng được. Anh xác định có nhiều lần anh chuyển tiền cho chị Nguyễn Thị Y mục đích để nhờ chị Y đi chợ nấu ăn cho anh. Anh không có quan hệ ngoại tình với chị Y nhưng vợ anh đã có hành vi bôi nhọ, xúc phạm danh dự của anh thông qua việc lấy thông tin của chị Y để đưa lên nhóm Zalo của đại gia đình anh và tung tin anh có quan hệ ngoại tình. Anh xác định vợ chồng đã có thời gian sống ly thân mỗi người một nơi như chị O khai.

Anh mong muốn vợ chồng đoàn tụ vì theo anh vợ chồng anh vẫn chung sống vui vẻ, hạnh phúc với nhau.

- Về con chung: Anh xác nhận vợ chồng có 01 con chung là cháu Nguyễn Đình K (nam), sinh ngày 23/3/2020. Anh xin nuôi con, không yêu cầu chị O cấp dưỡng nuôi con. Hiện tại, anh là bộ đội chuyên nghiệp, thu nhập trung bình 10.000.000 đồng/tháng, không phải đi làm xa, đảm bảo điều kiện để chăm sóc con. Nếu trường hợp chị O được nuôi con, anh đồng ý cấp dưỡng nuôi con là 3.000.000 đồng/tháng.

- Tài sản chung (động sản, bất động sản): Anh H xác nhận không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về nợ: Anh H xác nhận vợ chồng không có khoản nợ nào chung (không vay nợ ai và không cho ai vay nợ) nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Ngoài các yêu cầu trên, chị O, anh H không yêu cầu Toà án giải quyết vấn đề gì khác.

**Tại phiên tòa:**

Chị Phan Thị Kim O và anh Nguyễn Đình H vẫn giữ nguyên các ý kiến về việc ly hôn, về con chung, về tài sản chung và về nợ như anh chị đã trình bày ở trên.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Đống Đa, Thành phố Hà Nội tham gia phiên tòa phát biểu ý kiến về việc tuân theo pháp luật tố tụng của Thẩm phán, Hội đồng xét xử, Thư ký Tòa án; các đương sự là đúng quy định của pháp luật.

Ý kiến quan điểm của đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Đống Đa, thành phố Hà Nội về việc giải quyết vụ án:

- Về quan hệ pháp luật và thẩm quyền giải quyết vụ án: Chị Phan Thị Kim O có đơn khởi kiện tại Tòa án nhân dân quận Đống Đa, thành phố Hà Nội giải quyết vụ án hôn nhân gia đình giữa chị và anh Nguyễn Đình H. Anh H có nơi cư trú tại quận Đống Đa, Thành phố Hà Nội; căn cứ khoản 1 Điều 28, điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản

1 Điều 39 Bộ luật tố tụng dân sự, vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân quận Đống Đa, thành phố Hà Nội.

Sau khi phân tích các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Đống Đa đề nghị Hội đồng xét xử:

Chấp nhận yêu cầu xin ly hôn của chị Phan Thị Kim O đối với anh Nguyễn Đình H. Con chung: Xác nhận chị O, anh H có 01 con chung là cháu Nguyễn Đình K (nam), sinh ngày 23/3/2020. Giao con chung cho chị O trực tiếp nuôi dưỡng, anh H cấp dưỡng nuôi con 3.000.000 đồng/tháng. Tài sản chung: anh chị xác nhận không có, không yêu cầu Toà án giải quyết nên không xem xét. Về nợ: Anh chị xác nhận không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết nên không xét. Án phí: đương sự phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

**NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra tại phiên tòa và sau khi nghe các đương sự trình bày tại phiên tòa, ý kiến của đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Đống Đa, Thành phố Hà Nội, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về tố tụng dân sự: Anh Nguyễn Đình H có đăng ký hộ khẩu thường trú và hiện cư trú tại quận Đống Đa, thành phố Hà Nội. Chị Phan Thị Kim O có đơn xin ly hôn anh H tại Tòa án nhân dân quận Đống Đa; căn cứ khoản 1 Điều 28, điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39 của Bộ luật tố tụng dân sự, Tòa án nhân dân quận Đống Đa thụ lý, giải quyết, xét xử là đúng thẩm quyền.

Trong quá trình giải quyết vụ án, Tòa án đã ra thông báo về việc thụ lý giải quyết vụ án, thông báo và tiến hành phiên họp kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận, công khai chứng cứ và hòa giải, tống đạt quyết định đưa vụ án ra xét xử theo thủ tục tố tụng mà pháp luật quy định.

[2] Về nội dung:

Về quan hệ hôn nhân: Chị O, anh H kết hôn tự nguyện, có đăng ký kết hôn ngày 08/10/2019 tại Ủy ban nhân dân xã Đ, thị xã S, Thành phố Hà Nội. Căn cứ Điều 3, Điều 8, Điều 9 Luật Hôn nhân và gia đình, quan hệ hôn nhân giữa chị O và anh H là hôn nhân hợp pháp.

Căn cứ các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ cũng như lời trình bày của các đương sự trong vụ án thấy: Quá trình chung sống vợ chồng giữa chị O, anh H có phát sinh mâu thuẫn, cuộc sống không hạnh phúc, anh chị đã có thời gian sống ly thân mỗi người một nơi. Trong quá trình sống chung, anh chị có nhiều hành vi ngược đãi, hành hạ nhau như đánh đập hoặc có nhiều hành vi không tôn trọng danh dự, nhân phẩm và uy tín của nhau.

Điều 19 Luật Hôn nhân nhân và gia đình quy định: "vợ chồng phải có nghĩa vụ thương yêu, chung thủy, tôn trọng, quan tâm, chăm sóc, giúp đỡ nhau; cùng nhau chia sẻ, thực hiện các công việc trong gia đình; vợ chồng có nghĩa vụ sống chung với nhau…".

Xét thấy hôn nhân của anh chị đã lâm vào tình trạng trầm trọng, mục đích hôn nhân không đạt được, với điều kiện, hoàn cảnh như hiện nay thì anh chị không có cuộc sống vợ chồng hạnh phúc; nhận định của vị đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Đống Đa phù hợp nhận định của Hội đồng xét xử, do vậy, căn cứ Điều 51, khoản 1 Điều 56 Luật Hôn nhân và gia đình, chấp nhận yêu cầu xin ly hôn của chị O. Anh H không đồng ý ly hôn nhưng tình cảm vợ chồng không được cải thiện và chị O nhiều lần thể hiện quan điểm cương quyết xin ly hôn trong mọi trường hợp nên nguyện vọng xin đoàn tụ gia đình của anh H không có cơ sở để thực hiện.

Con chung: Theo tài liệu có trong hồ sơ thể hiện chị O, anh H có 01 con chung là cháu Nguyễn Đình K (nam), sinh ngày 23/3/2020. Cả hai anh chị đều có nguyện vọng xin nuôi dưỡng con chung – điều này thể hiện tình cảm, trách nhiệm của cha mẹ đối với con cái và là nguyện vọng chính đáng của cả hai bên. Xét cả hai anh chị đều có khả năng nuôi con. Tuy nhiên, cháu K còn nhỏ (37 tháng tuổi) và hàng ngày chị O có thời gian chăm sóc con cái nhiều hơn anh H; do vậy, để đảm bảo quyền lợi về mọi mặt của con chưa thành niên, việc giao cháu Nguyễn Đình K cho chị O trực tiếp nuôi dưỡng, anh H cấp dưỡng nuôi con chung 3.000.000 đồng/tháng (như mức cấp dưỡng anh chị đã tự nguyện thống nhất) là có căn cứ và phù hợp với quy định của pháp luật.

Tài sản chung (động sản và bất động sản): Chị O, anh H xác nhận không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết nên không xem xét.

Về nợ: Chị O, anh H xác nhận anh chị không có khoản vay nợ nào chung, không yêu cầu Tòa giải quyết nên Hội đồng xét xử không xét.

Án phí: Chị O phải chịu án phí Hôn nhân và gia đình sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Chị Phan Thị Kim O và anh Nguyễn Đình H được quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

## QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ Điều 28, điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39, Điều 147, Điều 227, Điều 266, Điều 271, Điều 273 Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ  Khoản 1 Điều 51; khoản 1 Điều 56, Điều 81, Điều 82 và Điều 83 của Luật Hôn nhân và gia đình.

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

**Xử:**

1. Chấp nhận yêu cầu xin ly hôn của chị Phan Thị Kim O.

Chị Phan Thị Kim O được ly hôn anh Nguyễn Đình H.

2. Con chung: Xác nhận chị O và anh H có 01 con chung là: Nguyễn Đình K (nam), sinh ngày 23/3/2020. Giao cháu Nguyễn Đình K cho chị Phan Thị Kim O trực tiếp nuôi dưỡng, anh H cấp dưỡng nuôi con 3.000.000 (ba triệu) đồng/tháng. Việc cấp dưỡng nuôi con chung được thực hiện từ tháng 5 năm 2023 cho đến khi con chung đủ 18 tuổi hoặc đến khi có quyết định khác của cơ quan có thẩm quyền thay thế.

Anh Nguyễn Đình H được quyền thăm nom, chăm sóc và giáo dục con chung, không ai có quyền ngăn cản.

3. Tài sản chung (động sản và bất động sản): Chị O, anh H xác nhận không có, không yêu cầu Toà án giải quyết nên không xem xét.

4. Nợ chung: Chị O, anh H xác nhận anh chị không có khoản vay nợ nào chung, không yêu cầu Tòa án giải quyết nên không xem xét.

5. Án phí: Chị Phan Thị Kim O phải chịu 300.000 đồng (ba trăm nghìn đồng) án phí dân sự sơ thẩm, được trừ vào số tiền tạm ứng án phí đã nộp 300.000 đồng (ba trăm nghìn đồng) theo biên lai số 0071447 ngày 15/02/2023 của Chi cục thi hành án dân sự quận Đống Đa, Thành phố Hà Nội. Chị O đã nộp đủ tiền án phí.

Chị Phan Thị Kim O, anh Nguyễn Đình H được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

***Nơi nhận:***
- Đương sự;
- Viện kiểm sát nhân dân quận Đống Đa;
- Cơ quan Thi hành án quận Đống Đa;
- Lưu HS/VP.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM**
**THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**Vũ Lệ Quyên**

| | |
|---|---|
| ***Các Hội thẩm nhân dân*** | **Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà** |
| | **Vũ Lệ Quyên** |

**Các Hội thẩm nhân dân** **Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà**

***Nơi nhận:***
- Đương sự;
- Viện kiểm sát nhân dân quận Đống Đa;
- Cơ quan Thi hành án quận Đống Đa;
- Cơ quan đã thực hiện việc đăng kết hôn;
- Lưu HS/VP.

**TM. Héi ®ång xÐt xö s¬ thÈm**
**thÈm ph¸n - chñ to¹ phi¸n toµ**

***§µo ThÞ Hảng Lý***